

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 26-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Đây

Ông Kim Diễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Ph (Ng), sinh năm 1995; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp Thanh Xuyên, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Ý, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 03 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 24/2013/HSST ngày 28/5/2013; bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 84/2014/HSST ngày 25/7/2014 và bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 24/2017/HSST ngày 01/6/2017; tiền sự: không; nhân thân: xấu; bị khởi tố vào ngày 30/10/2020 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bị cáo bỏ trốn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TrC truy nã. Vào ngày 04/01/2021 bị cáo bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 05/01/2021 đến ngày 08/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Kiên M, sinh năm 1968. Nơi cư trú ấp Ch, xã HG, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Phương Ch, sinh ngày 03/11/2001. Nơi cư trú ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Thạch D, sinh năm 1957. Địa chỉ kh5, thị trấn TrC, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 23 tháng 10 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thanh Ph đang ở nhà của bị cáo tại ấp ThX, xã KS, huyện TrC. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, bị cáo tự ý lấy chiếc xe mô tô, biển số: 22Y1 - 1145 của người em ruột tên Nguyễn Thị Phương Ch đang dựng trong nhà cùng 01 cây đèn pin, loại gắn đầu, màu xanh, có hiệu MP-906 (1000W) rồi lên xe mô tô nêu trên điều khiển ra Quốc lộ 53 về hướng ấp Chợ, xã HG, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh để tìm tài sản lấy trộm. Khi điều khiển xe đến ấp Ch, xã HG bị cáo phát hiện căn chòi của ông Kiên M ở cách Quốc lộ 53 khoảng 100m. Sau đó, bị cáo để xe mô tô ở cặp đường nhựa rồi đi bộ lại vị trí chỗ căn chòi của ông M, bị cáo dùng đèn pin chiếu vào chòi thì nhìn thấy trên đầu vách lá bên trái gần cửa căn chòi có 05 con gà lớn nhỏ đang ngủ, bị cáo đi lại chỗ 5 con gà đang ngủ và bắt trộm một con gà trống có lông màu đỏ - đen - vàng. Sau khi trộm được gà, bị cáo cất giấu vào trong áo của bị cáo đang mặc (cất giấu phía trước bụng) rồi đi bộ đến chỗ chiếc xe mà bị cáo để ở cặp đường, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô cùng tang vật chạy về nhà. Trên đường điều khiển xe về nhà được một đoạn khoảng 200m thì bị lực lượng Công an đi tuần tra phát hiện và mời bị cáo về Cơ quan Công an làm việc. Tại Cơ quan Công an, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên và tự nguyện giao nộp tang vật cho Cơ quan Công an để tạm giữ và quản lý.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 34, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện TrC, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 23 tháng 10 năm 2020) 01 (một) con gà trống, lông màu đỏ - đen - vàng, trọng lượng 1,950kg, trị giá là 136.500 đồng.

Qua quá trình điều tra, xác minh xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh Ph có 03 tiền án, cụ thể như sau: Tiền án thứ nhất, bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 24/2013/HSST ngày 28/5/2013; tiền án thứ hai, bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 84/2014/HSST ngày 25/7/2014 và tiền án thứ ba, bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 24/2017/HSST ngày 01/6/2017 và chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/4/2019, chưa được xóa án tích. Đến ngày 23/10/2020, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh

Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu và ra Lệnh nhập kho vật chứng gồm:

- 01 (một) con gà trống, lông màu vàng - đỏ - đen, trọng lượng 1,950 kg.
- 01 (một) đèn pin, loại gắn đầu, màu xanh, có hiệu MP-906 (1000 W).
- 01 (một) xe mô tô biển số: 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA, màu sơn nâu, số máy: VTTJL1P50FMG*005418*, số khung: Không rõ, đã qua sử dụng.
- Ngày 01 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Kiên M 01 (một) con gà trống, lông màu vàng - đỏ - đen, trọng lượng 1,950 kg để quản lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận việc trộm cắp con gà trống, lông màu vàng - đỏ - đen, trọng lượng 1,950 kg của ông Kiên M đúng như cáo trạng đã mô tả và truy tố. Đối với chiếc xe 01 (một) xe mô tô biển số 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA bị cáo khai là của người em ruột tên Nguyễn Thị Phương Ch, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì em ruột của bị cáo không biết.

Bị hại ông Kiên M vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì.

Chị Nguyễn Thị Phương Ch trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA là của chị, việc bị cáo lấy làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì chị không biết, nay chị xin nhận lại làm phương tiện mua bán ve chai.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị xử lý cụ thể như sau:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Về dân sự bị hại ông Kiên M đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu nên không xét. Về vật chứng đề nghị giao trả xe mô tô biển số 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA cho chị Phương Ch. Đối với đèn pin của bị cáo tại phiên tòa bị cáo thống nhất không còn giá trị và đồng ý tịch thu tiêu hủy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhiều lần phạm tội, bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Kiên M vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng xét xử và giải quyết bồi thường. Bị hại Kiên M là người dân tộc Khmer không sử dụng được Tiếng Việt, do bị hại vắng nên người phiên dịch vắng mặt tại phiên tòa cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử.

Tại phiên tòa, bị cáo khai vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 10 năm 2020 bị cáo có lén lút đi bộ lại vị trí chỗ căn chòi của ông M tại ấp Ch, xã HG, huyện TrC, bị cáo dùng đèn pin đã chuẩn bị sẵn chiếu vào chòi thì nhìn thấy trên đầu vách lá bên trái gần cửa căn chòi có 05 con gà lớn nhỏ đang ngủ, bị cáo đi lại chỗ 5 con gà đang ngủ và bắt trộm một con gà trống. Qua khám nghiệm hiện trường xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với vị trí gà của ông Kiên M nuôi nhốt; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đặc điểm con gà có lông màu đỏ - đen - vàng do bị cáo Ph mô tả và giao nộp lại cho cơ quan Công an. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Thanh Ph có hành vi lén lút trộm cắp một con gà trống của ông Kiên M là sự việc có thật.

[2] Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 34, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện TrC, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 23 tháng 10 năm 2020) 01 (một) con gà trống, lông màu đỏ - đen - vàng, trọng lượng 1,950kg, trị giá là 136.500 đồng. Mặc dù con gà trống bị cáo trộm cắp trị giá bằng 136.500 đồng (dưới 2.000.000 đồng) nhưng bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 24/2013/HSST ngày 28/5/2013; bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số: 84/2014/HSST ngày 25/7/2014 và bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số: 24/2017/HSST ngày 01/6/2017 đến ngày 23/10/2020 chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về chủ thể thực hiện tội phạm: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Về khách thể của tội phạm: Hành vi của bị cáo Ph đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật dân sự bảo vệ. Mặt khách quan của tội phạm: Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; mục đích phạm tội của bị cáo là nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại.

[4] Tội phạm bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội là thể hiện bị cáo có ý thức xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, không biết sửa chữa sai lầm của mình nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý công minh, đúng theo pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có trình độ học vấn thấp và sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã kịp thời thu hồi hoàn trả cho bị hại, đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại mà không có đồng phạm.

[5] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại và không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[6] Về vật chứng: 01 (một) đèn pin, loại gắn đầu, màu xanh, có hiệu MP-906 (1000 W). Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất không còn giá trị sử dụng nên đồng ý cho tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA, màu sơn nâu, số máy: VTTJL1P50FMG*005418*, số khung: không rõ, đã qua sử dụng. Việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản chị Ch không biết, chị Nguyễn Thị Phương Ch có yêu cầu nhận lại nên cần tuyên trả cho chị Ch.

[7] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Ph (Ng) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **05/01/2021**.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Trả cho chị Nguyễn Thị Phương Ch 01 (một) xe mô tô biển số 22Y1 - 1145, nhãn hiệu GUIDA, màu sơn nâu, số máy: VTTJL1P50FMG*005418*, số khung: không rõ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin loại gắn đầu, màu xanh, hiệu MP-906 (1000 W).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Kiên M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Nhà tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phước Thị Kim Huê- Diệp Chanh Tha

Nguyễn Văn Truyền

.

